

Số: 247 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 29 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
**Phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm
và thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Để đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường; đồng thời, triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) nhằm ngăn chặn, khống chế không để dịch bệnh gia súc, gia cầm (GSGC) và thủy sản phát sinh, lây lan trên địa bàn, góp phần đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương, các ban ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan, tiến tới xã hội hóa trong công tác phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm (ATTP), bảo vệ sức khỏe Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội.

c) Phát triển chăn nuôi theo quy hoạch, đảm bảo chăn nuôi an toàn dịch bệnh (ATDB), an toàn sinh học và quản lý giết mổ GSGC tập trung đáp ứng đủ điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh ATTP theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT và đảm bảo theo quy hoạch của thành phố; đồng thời, đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa trong chăn nuôi, giết mổ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng đàn vật nuôi, sản phẩm chăn nuôi, bảo vệ môi trường và giảm chi phí sản xuất.

d) Chủ động triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; hướng dẫn người chăn nuôi các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh xảy ra; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ, phát hiện kịp thời và xử lý dứt điểm các dịch bệnh động vật phát sinh, không để dịch lây lan diện rộng.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ thành phố đến cơ sở và huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

b) Chuẩn bị đủ nhân lực, giống chất lượng, trang thiết bị cần thiết cho công tác phát triển chăn nuôi; công tác phòng, chống dịch bệnh; tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra; tăng cường công tác quản lý các loại vật nuôi trên địa bàn; thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh hiệu quả cho đàn GSGC thuộc diện tiêm phòng bắt buộc theo quy định.

c) Tiêm vắc xin tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đảm bảo tỷ lệ bảo hộ phòng dịch cho đàn GSGC nhằm khống chế một số dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bảo vệ sản xuất chăn nuôi phát triển bền vững; góp phần xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật.

d) Hướng dẫn và hỗ trợ xây dựng 05 mô hình cơ sở chăn nuôi GSGC theo tiêu chuẩn thực hành chăn nuôi tốt (VietGAHP); 02 vùng ATDB đối với bệnh Đại (01 vùng cấp phường và 01 vùng cấp quận tại quận Ninh Kiều); phấn đấu xây dựng 10 cơ sở chăn nuôi gia súc ATDB đối với bệnh Lở mồm long móng (LMLM) và bệnh Dịch tả heo Châu Phi (DTHCP) nhằm liên kết với chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và đảm bảo ATTP cho người tiêu dùng cũng như hạn chế dịch bệnh xảy ra trên đàn vật nuôi.

đ) Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thuỷ sản và phòng, chống dịch bệnh động vật; kiên quyết ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra

a) Tăng cường công tác chỉ đạo của các Sở, ban ngành thành phố, UBND quận, huyện và các đơn vị liên quan trong việc phát triển chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC, thủy sản và các bệnh lây truyền từ động vật sang người; phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chỉ đạo, điều hành linh hoạt, hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh.

b) Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của thành phố về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Khi có dịch bệnh động vật nguy hiểm phải tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ các biện pháp chống dịch kịp thời, phù hợp và hiệu quả để dập tắt, hạn chế lây lan, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi.

c) Chuẩn bị sẵn sàng vật tư, hóa chất, kinh phí và nguồn nhân lực để triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp theo quy định; thực hiện hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh gây ra theo quy định hiện hành.

d) Thành lập Đoàn kiểm tra của thành phố, quận, huyện định kỳ hoặc đột xuất để kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn quản lý; đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật.

2. Công tác thông tin, tuyên truyền, tập huấn, hội nghị

a) Thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức khác nhau (tờ rơi, áp phích, baner, băng rôn, video, thông tin Đài truyền thanh địa phương, Công thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lễ ra quân phát động phong trào;...); nội dung tuyên truyền phải đảm bảo chính xác, kịp thời, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng. Tuyên truyền nguy cơ, tác hại của các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên GSGC, các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn GSGC và thủy sản và các biện pháp phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm truyền lây giữa động vật và người; giới thiệu, tư vấn cho người dân lựa chọn máy móc, thiết bị phù hợp với đối tượng và quy mô sản xuất; tuyên truyền Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn Luật, các Nghị quyết, Đề án, kế hoạch phát triển chăn nuôi của Trung ương và địa phương; quyền lợi và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi và thú y, thủy sản trên địa bàn thành phố Cần Thơ; tổ chức tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm trong việc đổi mới phương thức chăn nuôi, sản xuất con giống vật nuôi, quản lý giết mổ GSGC tập trung, xây dựng chuồng trại và xử lý chất thải trong chăn nuôi,... trong và ngoài thành phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn chăn nuôi an toàn sinh học, ATDB, VietGAHP và bảo vệ môi trường; vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định chăn nuôi, thú y, giết mổ, kinh doanh GSGC, vận chuyển động vật đảm bảo ATTP, đảm bảo vệ sinh thú y. Tuyên truyền phòng, chống bệnh Đại

động vật, quản lý đàn chó nuôi, thực hiện bắt và xử lý chó, mèo thả rông và động vật mắc bệnh Đại, có dấu hiệu mắc bệnh Đại nơi công cộng.

- Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp tại các trường học để các em học sinh biết, hiểu được tầm quan trọng của việc phòng ngừa bệnhẠI, tính chất nguy hiểm của bệnhẠI và cùng với cha, mẹ, người thân trong gia đình thay đổi nhận thức, thay đổi hành vi của người nuôi chó, mèo để áp dụng các biện pháp chủ động phòng chống bệnh Đại ở động vật, góp phần giảm nguy cơ lây lan dịch bệnh, đảm bảo an toàn sức khỏe cộng đồng.

- Thông tin kịp thời chính xác về tình hình dịch bệnh trong nước thông qua Hệ thống thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam (VAHIS), tiếp nhận thông tin về tình hình dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn; phối hợp phân tích tính chất nguy hiểm của dịch bệnh động vật, những ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh đến sản xuất, sức khỏe, tính mạng con người (nếu có). Từ đó tham mưu cho ngành Nông nghiệp, UBND thành phố định hướng phòng, chống dịch bệnh hiệu quả và các giải pháp xử lý phù hợp tình hình thực tế.

b) Tập huấn, Hội nghị

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao năng lực cho lực lượng thú y cấp huyện, cấp xã, cán bộ khu vực, ấp, trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC (giám sát, xác minh dịch bệnh, báo cáo dịch bệnh, triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh,...); công tác quản lý đàn vật nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật cho các cơ sở, hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

- Tập huấn, hướng dẫn quy định về hoạt động chăn nuôi, thú y (*kết khai hoạt động chăn nuôi, quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý đàn vật nuôi, chủ động kiểm soát dịch bệnh, phòng và điều trị bệnh, tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, công tác quản lý giống vật nuôi, ...*) nhằm nâng cao kiến thức cho cán bộ địa phương và người chăn nuôi, góp phần tăng năng suất, nâng cao chất lượng sản phẩm; đồng thời, thực hiện lòng ghép các nội dung về quy trình chăn nuôi an toàn sinh học, ATDB, chăn nuôi VietGAHP,.... cho các cơ sở, hộ chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

- Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng phần mềm quản lý dữ liệu giống quốc gia để chủ động cập nhật thông tin dữ liệu và tra cứu dữ liệu, quản lý chất lượng giống; phục vụ công tác chọn lọc, nhân giống, sản xuất giống cho từng đối tượng vật nuôi chính và công tác quản lý nhà nước về giống vật nuôi.

- Tập huấn, tuyên truyền phổ biến các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; lòng ghép tuyên truyền phổ biến các quy định về sản

xuất, buôn bán, sử dụng thuốc thú y cho các tổ chức, cá nhân liên có liên quan và các quy định về việc sử dụng hóa chất, kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản cho các cơ sở, hộ nuôi trồng thủy sản nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức sản xuất để góp phần đảm bảo ATTP phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Tập huấn kiến thức ATTP cho chủ cơ sở giết mổ, chủ hộ giết mổ, người trực tiếp tham gia sản xuất, giết mổ GSGC và kinh doanh sản phẩm động vật.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết các kế hoạch phòng dịch bệnh GSGC giai đoạn (*các Kế hoạch của UBND thành phố và chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT*).

3. Công tác phát triển chăn nuôi

a) Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng mô hình chăn nuôi an toàn sinh học, ATDB và VietGAHP

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng 05 mô hình cơ sở chăn nuôi GSGC theo tiêu chuẩn VietGAHP cho các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

- Lồng ghép trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC thực hiện hỗ trợ xây dựng 10 mô hình cơ sở chăn nuôi ATDB (DTHCP; LMLM trên gia súc); 01 vùng ATDB cấp phường và 01 vùng cấp quận tại quận Ninh Kiều đối với bệnh Đại trên chó nuôi. Khuyến khích vận động các cơ sở chăn nuôi gia cầm xây dựng cơ sở ATDB đối với bệnh cúm gia cầm từ nguồn xã hội hóa.

b) Khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ

Triển khai thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân TP. Cần Thơ quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp,... Tăng cường kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất chăn nuôi, giết mổ GSGC, chế biến sản phẩm chăn nuôi và phối hợp hỗ trợ liên kết sản xuất theo chuỗi sản xuất gắn tiêu thụ sản phẩm; ưu tiên liên kết sản xuất và tiêu thụ những sản phẩm chăn nuôi chủ lực của thành phố như heo, bò sữa, bò thịt và gà.

c) Thực hiện cơ cấu lại chăn nuôi, nâng cao năng suất và giá trị

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng đối với các cơ sở chăn nuôi, cơ sở sản xuất giống, chuồng trại và xử lý chất thải chăn nuôi, việc sử dụng thức ăn chăn nuôi công nghiệp, truyền thống, ... và hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, cơ sở sản xuất giống thực hiện đáp ứng đủ điều kiện chăn nuôi, điều kiện sản xuất theo quy định (*về kỹ thuật, điều kiện sản xuất, công bố tiêu chuẩn áp dụng,...*), quảng bá, giới thiệu các cơ sở sản xuất giống đến các cơ sở chăn nuôi

trong và ngoài thành phố,... góp phần phát triển chăn nuôi bền vững và phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành chăn nuôi của thành phố.

- Hỗ trợ 50% chi phí mua giống vật nuôi theo Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND, dự kiến hỗ trợ xây dựng khoảng 30 mô hình chăn nuôi GSGC giống sinh sản: 50 heo nái hậu bị và 10 heo đực hậu bị (*chăn nuôi theo quy mô trại*); 500 con gà, vịt bồ mẹ cho các cơ sở áp nở cung cấp con giống; 24 con bò thịt, bò sữa giống; 10 con dê giống hậu bị cho các cơ sở chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

d) Cơ cấu lại hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm

- Hỗ trợ, hướng dẫn nâng cấp các cơ sở giết mổ GSGC tập trung có quy mô nhỏ và vị trí phù hợp với quy hoạch, định hướng chung của thành phố thành cơ sở giết mổ tập trung, tăng quy mô công suất giết mổ gắn với bảo quản, chế biến sản phẩm. Hướng dẫn di dời hoặc phải ngưng hoạt động đối với các cơ sở giết mổ GSGC không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, môi trường và không đảm bảo theo định hướng quy hoạch chung của thành phố.

- Kiểm tra, đánh giá phân loại cơ sở giết mổ GSGC theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND thành phố Cần Thơ và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan đến công tác quản lý giết mổ GSGC theo quy định hiện hành.

- Khuyến khích, hỗ trợ công ty, doanh nghiệp có đủ năng lực đầu tư vào các lĩnh vực giết mổ, chế biến gắn liền kết sản xuất với tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị sản phẩm.

đ) Công tác kiểm tra, đánh giá điều kiện cơ sở chăn nuôi

Tổ chức đánh giá điều kiện chăn nuôi trang trại và đánh giá giám sát, duy trì điều kiện chăn nuôi theo quy định và kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi thực hiện theo quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn dưới Luật. Dự kiến kiểm tra 20 cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và nhỏ.

e) Thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi

Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 106/2024/NĐ-CP ngày 01/8/2024 của Chính phủ quy định cụ thể các chính sách hỗ trợ, khuyến khích nâng cao hiệu quả chăn nuôi bao gồm: hỗ trợ sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nguyên liệu trong nước để sản xuất thức ăn chăn nuôi; hỗ trợ phát triển thị trường sản phẩm chăn nuôi; hỗ trợ phối giống nhân tạo đối với trâu, bò, lợn; hỗ trợ mua đực giống trâu, bò, dê, cừu, lợn, hươu sao; hỗ trợ mua gà, vịt, ngan giống cấp bồ mẹ và khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

4. Công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản

a) Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho GSGC

* Tiêm phòng định kỳ:

- Thực hiện tiêm phòng vắc xin đối với từng bệnh theo quy định tại Thông tư số 06/VBHN-BNNPTNT ngày 14/12/2020, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho đàn GSGC theo quy định, gồm:

+ Đối với gia súc: bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) ở trâu, bò; bệnh LMLM ở trâu, bò, dê, heo; bệnh Tai xanh ở heo; bệnh Đại ở chó, mèo và các bệnh khác theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và UBND thành phố. Thời gian tiêm phòng dự kiến tập trung vào 02 đợt chính (*đợt 1: từ tháng 4 đến tháng 6; đợt 2: từ tháng 9 đến tháng 11*). Đối với bệnh DTHCP căn cứ tình hình thực tế tổ chức thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Thú y và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

+ Đối với gia cầm: phòng bệnh Cúm gia cầm. Thời gian tiêm phòng tập trung vào 03 đợt chính (*đợt 1: từ tháng 02 đến tháng 4; đợt 2: từ tháng 6 đến tháng 8; đợt 3: từ tháng 10 đến tháng 12*).

Ngoài các đợt tiêm phòng chính, thực hiện tiêm phòng bổ sung liên tục cho GSGC chưa được tiêm phòng trong đợt tiêm phòng chính và số GSGC thuộc diện tiêm mới phát sinh.

* Tiêm phòng khẩn cấp: khi phát hiện có dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn GSGC, tiến hành tổ chức tiêm phòng khẩn cấp cho đàn vật nuôi theo hướng dẫn về phòng, chống của từng loại bệnh theo quy định.

b) Giám sát, chẩn đoán xét nghiệm bệnh

* Giám sát lâm sàng:

- Đối với GSGC phải được thực hiện giám sát lâm sàng thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với đàn GSGC mới nuôi hoặc trong vùng có ổ dịch cũ và những địa bàn có nguy cơ cao.

- Đối với động vật thủy sản tại cơ sở sản xuất, ương dưỡng, kinh doanh con giống và nuôi thương phẩm phải được thực hiện giám sát thường xuyên; việc lấy mẫu chẩn đoán, xét nghiệm các bệnh bắt buộc theo quy định phải được thực hiện đúng thời điểm, kịp thời nhằm phát hiện bệnh và xác định phác đồ điều trị hiệu quả.

* Giám sát lưu hành vi rút và sau tiêm phòng:

- Giám sát sự lưu hành vi rút Cúm gia cầm, DTHCP, VDNC; giám sát bệnh Đại (*lấy mẫu xét nghiệm vi rút đại khi có nghi ngờ hoặc khi có thông tin từ cơ quan y tế*). Căn cứ vào đặc điểm dịch tễ bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thủ

y có trách nhiệm xây dựng chương trình giám sát chủ động nhằm phát hiện sớm mầm bệnh tại các địa phương để có các giải pháp phòng, chống dịch bệnh đạt hiệu quả cao.

- Giám sát sau tiêm phòng đối với bệnh Cúm gia cầm để đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của gia cầm sau khi được tiêm vắc xin theo hướng dẫn của Cục Thú y. Ngoài ra, thực hiện giám sát đối với các bệnh khác trên GSGC theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Cục Thú y.

* Thực hiện giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản theo Thông tư số 04/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn của Cục Thú y về giám sát, điều tra và ứng phó dịch bệnh động vật thủy sản; giám sát và thu mẫu giám sát dịch bệnh định kỳ và giám sát dịch bệnh thường xuyên tại cơ sở nuôi nhằm phát hiện sớm bệnh xảy ra, để có biện pháp hỗ trợ người nuôi xử lý kịp thời hiệu quả, giảm thiểu hao hụt. Khi có hiện tượng thủy sản chết bất thường tiến hành thu mẫu bệnh phẩm, mẫu nước... để chẩn đoán xét nghiệm, quan trắc môi trường xác định nguyên nhân gây bệnh và có hướng xử lý phù hợp; đồng thời thực hiện đầy đủ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

* Thực hiện chẩn đoán xét nghiệm bệnh trên đàn GSGC, thủy sản nuôi khi có biểu hiện nghi ngờ bệnh, chết không rõ nguyên nhân phải được lấy mẫu xét nghiệm để xác định tác nhân gây bệnh; đối với động vật nuôi nghi có tiếp xúc với GSGC, thủy sản mắc bệnh phải được giám sát, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định.

* Thực hiện Kế hoạch quan trắc, cảnh báo và giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản tại các vùng nuôi tập trung, phù hợp với quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản của địa phương, những nơi thường xảy ra dịch bệnh hoặc có nguy cơ ô nhiễm môi trường nhằm phát hiện những yếu tố có nguy cơ tác động xấu đến môi trường nuôi trồng thủy sản, thông báo kịp thời đến cơ quan quản lý thủy sản, thú y, cảnh báo và hướng dẫn người nuôi thực hiện các biện pháp xử lý và khắc phục cần thiết.

c) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016, Thông tư số 06/VBHN-BNNPTNT ngày 14 tháng 12 năm 2020 và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường theo Phụ lục 08 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016

- Thực hiện tiêu độc khử trùng tại các cơ sở có hoạt động chăn nuôi và các chợ có buôn bán GSGC sống và sản phẩm GSGC; đồng thời, kết hợp việc rà soát, thống kê hoạt động chăn nuôi theo quy định.

- Định kỳ tổ chức 02 đợt/năm hoặc theo các đợt phát động “Tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT để chủ động phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường khẩn cấp khi có dịch bệnh xảy ra trên động vật theo quy định trong phòng, chống dịch bệnh của loại bệnh đó.

- Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản: chủ cơ sở phải thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng sau mỗi vụ nuôi, sản xuất giống.

Ngoài các đợt tiêu độc khử trùng định kỳ của thành phố, các hộ chăn nuôi GSGC và hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện việc khử trùng, tiêu độc định kỳ, thường xuyên tại cơ sở nuôi theo hướng dẫn của cơ quan thú y và tự túc chi phí thực hiện.

d) Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ GSGC để kiểm soát dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh ATTP; xử lý nghiêm các cơ sở, hộ tham gia giết mổ GSGC trái phép, không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường và không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh ATTP.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, cơ sở giết mổ, kinh doanh, buôn bán, sơ chế động vật và sản phẩm động vật; các cơ sở áp nở gia cầm, cơ sở chăn nuôi GSGC.

e) Công tác quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; hành nghề thú y và giám sát kháng kháng sinh

- Thực hiện việc quản lý hành nghề Thú y theo quy định của Luật Thú y và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

- Thực hiện công tác quản lý thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo các quy định pháp luật; rà soát, thống kê, lập danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y trên địa bàn thành phố.

- Lòng ghép tuyên truyền trong các đợt kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuốc thú y, sử dụng thuốc chữa bệnh cho động vật phải

theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Nhân viên thú y cơ sở thực hiện giám sát dịch bệnh động vật tại cơ sở, kết hợp tuyên truyền, hướng dẫn việc sử dụng hóa chất, kháng sinh đúng cách trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) và đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi trên địa bàn theo Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ; Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý thuốc thú y và các văn bản khác.

- Giám sát kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo Quyết định số 3609/QĐ-BNN-TY ngày 23/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và nhằm giảm thiểu nguy cơ về kháng kháng sinh cho cộng đồng thông qua việc quản lý sử dụng kháng sinh và kiểm soát kháng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố.

+ Thực hiện lấy mẫu trên heo, gà tại các cơ sở giết mổ để phân lập vi khuẩn và làm kháng sinh đồ để xác định sự kháng kháng sinh của vi khuẩn được phân lập.

+ Thực hiện lấy mẫu động vật thủy sản tại cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thức ăn thủy sản, chợ buôn bán động vật thủy sản để định danh kháng sinh cấm và tồn dư kháng sinh.

g) Quản lý đàn chó, mèo nuôi

- Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm đăng ký, khai báo việc nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì chủ vật nuôi phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định; từng bước áp dụng việc đánh dấu để nhận diện (đeo vòng cổ) cho chó, mèo đã được tiêm vắc xin bệnh Đại.

- Tổ chức thống kê đàn chó mèo, lập danh sách hộ nuôi hoặc sổ quản lý trên địa bàn phường, xã, thị trấn. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm, báo cáo cập nhật số liệu thống kê các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo chi tiết đến cấp xã.

- Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương, UBND quận, huyện, xã, phường, thị trấn và Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, chó không đeo rọ mõm, chó, mèo nghi mắc bệnh Đại và cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo; không tiêm vắc xin bệnh Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

h) Xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi ATDB

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật. Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng 02 vùng ATDB (01 vùng ATDB cấp phường và 01 vùng ATDB cấp quận tại quận Ninh Kiều) đối với bệnh Đại trên đàn chó nuôi, 10 cơ sở chăn nuôi gia súc ATDB (05 cơ sở ATDB đối với bệnh LMLM, 05 cơ sở ATDB đối với bệnh DTHCP). Đồng thời, tuyên truyền vận động 01 đến 02 trang trại chăn nuôi GSGC đăng ký tham gia xây dựng cơ sở chăn nuôi ATDB đối với bệnh Cúm gia cầm và Dịch tả heo châu Phi (*từ nguồn kinh phí xã hội hóa*).

- Tổ chức thẩm định, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận cơ sở, vùng chăn nuôi ATDB động vật theo quy định; kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ các cơ sở, vùng đã được công nhận an toàn dịch bệnh theo quy định.

- Các xã, phường đã được công nhận vùng chăn nuôi ATDB động vật tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao năng lực, duy trì thường xuyên liên tục các biện pháp kiểm soát dịch bệnh nhằm bảo vệ vùng ATDB bền vững.

i) Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm

- Chuẩn bị vật tư, hóa chất, thiết bị và nguồn lực, kinh phí để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tỦ và phân tích số liệu.

- Xây dựng, nâng cấp phòng thí nghiệm thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y đạt tiêu chuẩn phòng thử nghiệm TCVN ISO/IEC 17025:2017 hoặc các tiêu chuẩn tương đương và đảm bảo là phòng thí nghiệm an toàn sinh học cấp II,... để đáp ứng yêu cầu chẩn đoán, xét nghiệm các bệnh động vật theo chỉ đạo, phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ thuật chẩn đoán, xét nghiệm đối với các loại dịch bệnh động vật thông thường; tập huấn phương pháp lấy mẫu đối với các bệnh nguy hiểm và các bệnh mới.

k) Công tác kiểm tra, thanh tra phòng, chống dịch

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC, động vật thủy sản, công tác tiêm phòng trên địa bàn, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch theo các nội dung, kế hoạch, chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố; kịp thời phát hiện yếu kém, sai sót và đề xuất các giải pháp khắc phục đảm bảo hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra các hoạt động đối với công tác thú y trên địa bàn như: quản lý sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất và kiểm tra, đánh giá các cơ sở áp nở, giết mổ, sơ chế, chế biến kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu sản

xuất thức ăn gia súc, gia cầm có nguồn gốc từ động vật, sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, thú y thủy sản để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động vận chuyển, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong thú y của các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn đảm bảo đúng chất lượng; kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC.

I) Thực hiện các chính sách hỗ trợ

- Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản theo quy định hiện hành. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh gây ra và các đối tượng tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Hỗ trợ vắc xin Cúm gia cầm, ngân sách thành phố hỗ trợ 100% tiền vắc xin cho các hộ chăn nuôi gia cầm có quy mô dưới 2.000 con/hộ.

- Hỗ trợ chi phí tiêm phòng chủ động cho người tham gia tiêm phòng bệnh dại cho đàn chó mèo và chi phí điều trị khi bị chó, mèo cắn trong quá trình thực hiện tiêm phòng.

- Hỗ trợ cho chủ hộ chăn nuôi khi có động vật tiêm phòng bắt buộc bị phản ứng phải điều trị và chết do tiêm vắc xin phòng bệnh theo quy định.

III. DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước

Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của thành phố, bao gồm những nội dung chính: Hỗ trợ cho người chăn nuôi có vật nuôi buộc tiêu hủy, khôi phục sản xuất chăn nuôi và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch; hỗ trợ mua vắc xin Cúm gia cầm, tổ chức tiêm phòng GSGC; công tác quản lý chó mèo; giám sát vi rút; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; mua dụng cụ, trang bị, bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh và các hoạt động chống dịch (*bảo hộ cá nhân, tiêu hủy động vật, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc*); thông tin, tuyên truyền, tập huấn, triển khai kế hoạch và hội nghị về phòng, chống dịch bệnh của địa phương ở cấp thành phố, cấp huyện; các hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng; hóa chất dự phòng, chống dịch; xây dựng các mô hình cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi hiệu quả (*VietGAHP, ATDB, cải tiến đàn giống vật nuôi*); các chính sách khuyến khích, hỗ trợ chăn nuôi phát triển bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương.

a) Ngân sách thành phố

Chi phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh GSGC và thủy sản theo kế hoạch này: phòng chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; phòng chống bệnh dại; xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; giám sát sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh; trang bị bảo hộ lao động và tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, cụ thể:

- Công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản, hướng dẫn tổ chức kê khai hoạt động chăn nuôi, quản lý, khảo sát, thống kê cơ sở, hộ chăn nuôi trên địa bàn và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổ chức các buổi lễ phát động phong trào, cuộc họp triển khai kế hoạch, Hội nghị về phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật cấp thành phố.

- Hỗ trợ xây dựng mô hình chăn nuôi VietGAHP; cơ sở, vùng ATDB; hỗ trợ con giống cải tiến đàn giống vật nuôi.

- Công tác tiêm phòng GSGC: hỗ trợ 100% tiền vắc xin Cúm gia cầm cho các hộ chăn nuôi gia cầm có quy mô dưới 2.000 con/hộ; hỗ trợ chi phí cho lực lượng tham gia tiêm phòng. Hỗ trợ chi phí tiêm phòng chủ động, chi phí điều trị người tham gia tiêm phòng bệnh dại cho đàn vật nuôi bị chó, mèo cắn. Hỗ trợ hộ chăn nuôi điều trị động vật bị phản ứng và chết do tiêm vắc xin phòng bệnh theo quy định.

- Công tác quản lý chó mèo trên địa bàn thành phố (*hỗ trợ công tác phòng chống bệnh Đại động vật; kiểm tra, bắt và xử lý chó mèo thả rông tại các địa phương, ...*).

- Công tác tiêu độc khử trùng thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát động và khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn thành phố (*hoá chất, thuốc diệt côn trùng, hỗ trợ chi phí cho lực lượng tham gia*).

- Công tác giám sát dịch bệnh động vật: giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng (*lấy mẫu, chẩn đoán, xét nghiệm, ...*).

- Mua hóa chất, trang bị bảo hộ để phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm dịch vận chuyển; kiểm soát giết mổ, ...

Trong quá trình triển khai thực hiện khi có phát sinh dịch bệnh, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp kinh phí phát sinh báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định.

b) Ngân sách quận, huyện

- Kinh phí triển khai phục vụ công tác phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch động vật theo Kế hoạch của địa phương. Hỗ trợ kinh phí xử lý, khống chế dịch bệnh động vật khi xảy ra trên địa bàn (*hỗ trợ chi phí cho các*

lực lượng tham gia trực tiếp xử lý chôn hủy, chốt kiểm dịch tạm thời; mua hóa chất, vôi bột, vật tư xử lý ổ dịch). Hỗ trợ thiệt hại cho các chủ vật nuôi có GSGC, thủy sản bị mắc bệnh, nghi bệnh, chết, bắt buộc phải tiêu hủy theo quy định (những bệnh trong danh mục được hỗ trợ).

- Kinh phí thực hiện tuyên truyền các quy định về việc nuôi chó mèo, phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, bắt và xử lý chó thả rông; quản lý chó, mèo nuôi trên địa bàn quận, huyện (*tổ chức thống kê, quản lý đàn chó mèo, lập danh sách hộ nuôi hoặc sổ quản lý trên địa bàn phường, xã, thị trấn. Định kỳ tối thiểu 02 lần/năm; ...*).

Khi phát sinh kinh phí, vượt quá khả năng ngân sách quận, huyện thì UBND quận, huyện báo cáo Sở Tài chính tổng hợp trình UBND thành phố xem xét quyết định.

2. Kinh phí do người dân tự bảo đảm

Tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi có trách nhiệm chủ động, tự bố trí kinh phí thực hiện, mua vật tư, vắc xin tiêm phòng cho đàn vật nuôi theo quy định và chi trả tiền công tiêm phòng vắc xin; tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định; mua vật tư, hóa chất, vôi bột, thuốc diệt côn trùng,... để thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc chuồng trại và xung quanh khu vực chuồng nuôi định kỳ và phục vụ cải tạo, xử lý ao, đầm, khu vực nuôi trồng thủy sản trong quá trình sản xuất. Đối với các cơ sở chăn nuôi ATDB có trách nhiệm chủ động kinh phí thực hiện lấy mẫu xét nghiệm duy trì cơ sở an toàn dịch bệnh hàng năm theo quy định.

3. Dự toán kinh phí:

Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch: **15.992.142.700 đồng** (*Mười lăm tỷ chín trăm chín mươi hai triệu một trăm bốn mươi hai ngàn bảy trăm đồng*), gồm ngân sách nhà nước là **9.642.142.700 đồng** và vốn đối ứng cơ sở chăn nuôi là **6.350.000.000 đồng**, cụ thể như sau:

- Thực hiện phát triển chăn nuôi 7.987.807.500 đồng, gồm:
 - + Ngân sách nhà nước: 1.637.807.500 đồng;
 - + Vốn đối ứng của người chăn nuôi: 6.350.000.000 đồng.
- Thực hiện phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố từ nguồn ngân sách nhà nước là 8.004.335.200 đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai Kế hoạch và thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản

năm 2025 trên địa bàn thành phố; tùy theo tình hình thực tế chăn nuôi, diễn biến của dịch bệnh động vật và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu, đề xuất UBND thành phố chỉ đạo các Sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện triển khai thực hiện kịp thời các giải pháp bổ sung cho phù hợp. Thường xuyên báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

b) Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ được giao; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Sở Nông nghiệp và PTNT thực hiện những nội dung thuộc thẩm quyền được giao hoặc trình UBND thành phố chỉ đạo thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và Thành ủy, UBND thành phố phù hợp với tình hình diễn biến tại địa phương.

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, cung cấp tài liệu truyền thông về chiến lược, kế hoạch phát triển chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố; chia sẻ thông tin, phối hợp phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người; tham mưu UBND thành phố về các chính sách hỗ trợ cho cơ sở chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trong công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; lập dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố; phối hợp tham mưu, đề xuất bố trí kinh phí phòng chống dịch bệnh cho các Sở, ngành liên quan, UBND quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo đúng quy định.

2. Sở Y tế: chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hướng dẫn phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo hướng dẫn của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Chương trình, dự án, đề án liên quan phòng chống dịch bệnh động vật, đặc biệt phòng, chống bệnh Cúm, bệnh Đại,... trên người.

3. Sở Tài chính: chủ động tiếp nhận nguồn kinh phí Trung ương phân phối (nếu có); chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, trình UBND thành phố bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định và báo cáo UBND thành phố, Bộ Tài chính nguồn kinh phí phục vụ công tác phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật.

4. Sở Công Thương: phối hợp Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài chính và Cục Quản lý thị trường thành phố theo dõi biến động cung cầu và giá cả thị trường các mặt hàng phục vụ sản xuất chăn nuôi, thủy sản và sản phẩm chăn nuôi, thủy sản để kịp thời báo cáo, tham mưu UBND thành phố các biện pháp bảo đảm bình ổn thị trường, điều hành lưu thông hàng hóa; tham gia đoàn kiểm tra, thanh tra theo lĩnh vực khi có yêu cầu.

5. Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và phát hiện kịp thời việc vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật nhằm ngăn chặn và hạn chế dịch bệnh lây lan diện rộng; phối hợp chặt chẽ các Sở ngành và chia sẻ thông tin, dữ liệu với ngành Nông nghiệp và phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Công an thành phố: phối hợp với đơn vị chức năng thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải,... thực hiện tốt công tác đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

7. Sở Giao thông vận tải: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các phương tiện vận tải vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, vận chuyển trái phép tại các Trạm đầu mối giao thông và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác đóng trên địa bàn thành phố thực hiện tuyên truyền các nội dung liên quan đến tác hại, nguy cơ dịch bệnh GSGC và thủy sản, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân không hoang mang, chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân quận, huyện xây dựng phương án thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường chăn nuôi GSGC và thủy sản; cơ sở giết mổ tập trung; bố trí khu vực xử lý tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết đảm bảo

vệ sinh môi trường. Cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn khi có yêu cầu.

10. Sở Khoa học và Công nghệ: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành và đơn vị liên quan tổ chức nghiên cứu các giải pháp khoa học kỹ thuật phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh GSGC và thủy sản.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo: phối hợp với ngành nông nghiệp thực hiện công tác truyền thông học đường về phòng chống dịch bệnh lây truyền giữa động vật và người thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, chào cờ đầu tuần...

12. Ủy ban nhân dân quận, huyện

a) Căn cứ Kế hoạch phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2025 của thành phố và các văn bản có liên quan, xây dựng Kế hoạch và bố trí kinh phí phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản trên địa bàn, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban và UBND xã, phường, thị trấn.

b) Kiện toàn, củng cố hệ thống thú y các cấp theo đúng quy định của Luật Thú y, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nhằm tăng cường năng lực thú y các cấp đủ sức thực thi nhiệm vụ.

c) Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020; Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Cần Thơ; đồng thời, căn cứ Kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất của thành phố, quận, huyện chỉ đạo phát triển chăn nuôi và khuyến khích, vận động các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, chế biến sản phẩm chăn nuôi và liên kết sản xuất theo chuỗi sản xuất gắn tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn với mật độ chăn nuôi phù hợp môi trường sinh thái và các quy định của pháp luật có liên quan.

d) Chỉ đạo Phòng, ban chuyên môn, UBND xã, phường, thị trấn

- Theo dõi và tổng hợp báo cáo về kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp.

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn xây dựng các cơ sở, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, nuôi trồng thủy

sản an toàn thực phẩm để góp phần phát triển chăn nuôi, thủy sản bền vững và phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Quản lý các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, đặc biệt kiểm tra xử lý nghiêm vi phạm đối với việc giết mổ nhỏ lẻ tự phát; kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

d) Chủ động bố trí nguồn kinh phí địa phương phục vụ cho công tác chống dịch trên địa bàn (nếu có xảy ra). Ưu tiên bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để tiêu hủy GSGC và thủy sản mắc bệnh, chết buộc phải tiêu hủy theo quy định; bố trí kinh phí hỗ trợ người chăn nuôi có động vật mắc bệnh, chết buộc tiêu hủy bắt buộc và hỗ trợ người tham gia phòng, chống dịch tại địa phương theo quy định; kinh phí thực hiện tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh; quy định việc nuôi chó mèo, bắt và xử lý chó thả rông; hỗ trợ lực lượng thống kê đàn vật nuôi trên địa bàn; kinh phí thực hiện quản lý chó mèo trên địa bàn quận, huyện (*thống kê, giám sát, quản lý chó, mèo nuôi trên địa bàn quận, huyện; lập sổ, danh sách hộ nuôi hoặc sổ quản lý trên địa bàn phường, xã, thị trấn*).

e) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý chăn nuôi và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn, đặc biệt là công tác tiêm vắc xin phòng bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho đàn vật nuôi (bệnh Đại chó, mèo; VDNC trên trâu, bò; Tai xanh ở heo; LMLM gia súc); vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường, chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh,...; chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định hiện hành.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi và thống kê cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi trên địa bàn quản lý theo quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành theo Luật; gửi báo cáo về Phòng Kinh tế/Nông nghiệp và PTNT quận, huyện để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức thống kê, quản lý đàn chó mèo trên địa bàn theo nguồn ngân sách quận, huyện, lập danh sách hộ nuôi hoặc sổ quản lý trên địa bàn, định kỳ tối thiểu 02 lần/năm; cập nhật định kỳ 6 tháng, năm về số liệu thống kê các hộ nuôi, tổng đàn chó, mèo vào danh sách hộ nuôi chó, mèo trên địa bàn. Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương thành lập đội chuyên trách kiểm tra, bắt và xử lý chó, mèo thả rông trên địa bàn, không đeo rọ mõm khi ra đường hoặc nơi công cộng; chó, mèo nghi mắc bệnh

Dại; ưu tiên bố trí tuyên truyền phòng chống dịch bệnh; phối hợp tổ chức chiến dịch hàng năm tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo trên địa bàn.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh động vật nhằm phát hiện sớm và phối hợp với cơ quan chuyên môn kịp thời xử lý, chôn hủy động vật mắc bệnh, chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, chó mèo vô chủ; vệ sinh tiêu độc, khử trùng và tiêm phòng vắc xin bao vây ổ dịch; có biện pháp giám sát người, GSGC, sản phẩm GSGC và thủy sản ra vào ổ dịch nhằm hạn chế dịch bệnh lây lan diện rộng và bảo vệ môi trường.

g) Đối với phường, xã, thị trấn và quận triển khai thực hiện xây dựng mô hình vùng ATDB đối với bệnh Đại trên địa bàn: phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) lập kế hoạch triển khai, thực hiện xây dựng mô hình vùng chăn nuôi ATDB đối với bệnh Đại (thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng vùng chăn nuôi ATDB Đại cấp quận; xem xét đưa công tác xây dựng vùng ATDB vào chương trình, kế hoạch... của địa phương; ...) theo quy định.

13. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chấp hành Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và Luật Thủy sản, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, đặc biệt là trong việc thực hiện khai báo chăn nuôi và tiêm phòng đầy đủ các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định cho đàn vật nuôi và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo về chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản; tổ chức giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

14. Các hiệp hội, doanh nghiệp (cơ sở), hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản và công tác phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

- Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định (nếu không thực hiện kê khai hoạt động khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh sẽ không được nhà nước hỗ trợ thiệt hại theo quy định của pháp luật). Đối với hộ nuôi chó, mèo phải đăng ký, khai báo với chính quyền cấp xã theo quy định và có biện pháp quản lý tốt vật nuôi như không để chó, mèo chạy rông, bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn cho mọi người xung quanh,...

- Xây dựng chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAHP, cơ sở an toàn dịch bệnh đối với từng loại bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y và theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Khi nghi ngờ GSGC, chó, mèo và thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng ấp, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu có tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy GSGC và thủy sản bệnh, chết (nếu có).

- Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng trong thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh; việc lấy mẫu kiểm tra, giám sát dịch bệnh và các chỉ tiêu môi trường. Những tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản và phòng, chống dịch bệnh làm lây lan dịch bệnh sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định.

- Tích cực tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tuyên truyền phổ biến kiến thức về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn thành phố.

Để thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch phát triển chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh GSGC và thủy sản năm 2025 trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc sở, ban ngành thành phố, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban ngành thành phố và địa phương phản ánh, đề xuất về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./. 

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT UBND thành phố (1AC);
- UBMT Tổ quốc VN thành phố và các đoàn thể;
- Sở, ban ngành thành phố;
- Cục Quản lý thị trường TP. Cần Thơ;
- UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP. UBND thành phố (2B,3B);
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.HN 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hè